TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH - TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*Kỳ Anh, ngày 20 tháng* 07 *năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ Luật dân sự;

Căn cứ các Khoản 1, 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, các Khoản 2, 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo**;**

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 07 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST - DS ngày 24 tháng 3 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Ngọc B

Sinh ngày 05 tháng 07 năm 1951; Địa chỉ cư trú: Thôn TT, xã Z, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình Mạo

Sinh ngày 12 tháng 01 năm 2000; Địa chỉ: Tổ dân phố Hưng Bình, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn X

Sinh ngày 15 tháng 08 năm 1969**;** Địa chỉ cư trú: Thôn Q, xã Z, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

- Bà Nguyễn Thị lệ M

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1980**;** Địa chỉ cư trú: Thôn Q, xã Z, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ:

Vợ chồng ông Nguyễn Văn X - bà Nguyễn Thị Lệ M có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Ngọc B toàn bộ số tiền gốc 626.000.000 đồng (Sáu trăm hai mươi sáu triệu đồng chẵn) và không phải trả tiền lãi trong các hợp đồng vay kể từ sau ngày 10/11/2019 cho đến khi có quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Kể từ ngày có quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự mà vợ chồng ông Nguyễn Văn X - bà Nguyễn Thị Lệ M vẫn không trả nợ thì phải chịu lãi suất 10%/năm trên số tiền gốc chậm thi hành án cho đến khi vợ chồng ông Nguyễn Văn X - bà Nguyễn Thị Lệ M thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho ông Trương Ngọc B.

Về án phí:

Vợ chồng ông Nguyễn Văn X - bà Nguyễn Thị Lệ M phải chịu 14.520.000đ (*Mười bốn triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trương Ngọc B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự:
- VKS ND huyện Kỳ Anh;
- VKS ND tỉnh Hà Tĩnh
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn án

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tùng